

QUY ĐỊNH

**về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,
- Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy,
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố,
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,

Ban Thường vụ Thành ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy như sau:

Điều 1. Chức năng

1. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy là cơ quan tham mưu giúp Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ thành phố theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy giao;

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

1.2. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra được quy định trong Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Thành ủy quyết định.

1.1. Chủ trì, phối hợp tham mưu xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy trong nhiệm kỳ và hằng năm theo quy định của Điều lệ Đảng; chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Thành ủy.

1.3. Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban Kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Đảng. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Bộ Chính trị.

1.4. Chủ trì, phối hợp với các ban đảng, Văn phòng Thành ủy đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy thành lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

1.5. Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ thành phố.

1.6. Thực hiện thông tin tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; giúp Ban Thường vụ Thành ủy và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ thành phố.

1.7. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra và cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Thực hiện việc thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

2.1. Giúp Ủy ban Kiểm tra Thành ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và đảng viên trong đảng bộ thành phố thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; giúp Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc cùng cấp; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra đảng. Giúp Ủy ban Kiểm tra Thành ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền.

2.2. Giúp Ủy ban Kiểm tra Thành ủy kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra cấp dưới. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra theo Điều lệ Đảng quy định; quy chế làm việc, chương trình công tác kiểm tra, giám sát hàng năm.

3. Thẩm định, thẩm tra

Thẩm định đề án, văn bản của các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng khi có yêu cầu.

4. Phối hợp công tác

4.1. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong xây dựng và thực hiện quy chế

phối hợp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

4.2. Phối hợp với Văn phòng Thành ủy giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

4.3. Giúp Ủy ban Kiểm tra phối hợp Ban Tổ chức Thành ủy trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Thành ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; tham gia ý kiến về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng theo phân cấp.

4.4. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao.

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

2. Được yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy và đảng viên báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan mình phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 4. Tổ chức bộ máy, biên chế và tiêu chuẩn, cơ cấu cán bộ, công chức.

1. Về tổ chức bộ máy

- Lãnh đạo cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (Thường trực Ủy ban Kiểm tra Thành ủy) gồm Chủ nhiệm và các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy là thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy là phó thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (chuyên trách).

- Chuyên viên tổng hợp, văn thư, lưu trữ.

2. Về biên chế

Thực hiện theo số lượng biên chế được Ban Thường vụ Thành ủy giao hàng năm.

3. Về tiêu chuẩn, cơ cấu cán bộ, công chức

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và theo quy định của Ban Thường vụ Thành ủy; bố trí hợp lý cơ cấu cán bộ, công chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, thể hiện rõ trong Quy chế làm việc của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

Điều 5. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Cơ quan ủy ban Kiểm tra Thành ủy chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo về mọi mặt của Thành ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công, về chương trình công tác của cơ quan.

- Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định.

2. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, các ban, ngành thành phố

- Quan hệ giữa cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các ban, ngành thành phố là quan hệ phối hợp.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy.

- Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

Quan hệ giữa cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố là quan hệ phối hợp:

- Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, thì đại diện lãnh đạo cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

4. Đối với cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp ủy trực thuộc

- Quan hệ giữa cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức và cán bộ theo phân cấp.

- Quan hệ giữa cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với ủy ban kiểm tra các cấp ủy trực thuộc là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Quy định này, cơ quan Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm:

1. Cụ thể hóa thành Quy chế làm việc của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các đơn vị trực thuộc.

2. Phân công vị trí việc làm của cán bộ, công chức cơ quan đảm bảo hoạt động có hiệu quả, hoàn thành chức trách nhiệm vụ do Thành ủy giao.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Giao cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện theo Quy định này. Quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung thì chủ động trao đổi với Ban Tổ chức Thành ủy và kịp thời báo cáo, đề xuất với Thường trực Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

2. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 06-QĐ/TU ngày 20/5/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

Nơi nhận:

- Các đ/c Thành ủy viên,
- Các ban đảng, VP Thành ủy,
- Các cấp ủy, UBKT cấp ủy trực thuộc,
- Các ban, ngành, đoàn thể thành phố,
- C, P. VP Thành ủy,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

D\UBKT\NAM 2024\QC\HONG-45



Huỳnh Tấn Đạt